

MAKING A POPSICLE

Name:

I. Read and tick. (Đọc và tích đáp án đúng)

1.		plastic		2.		freeze	
	☐		☐		☐		☐
3.		coconut		4.		popsicle	
	☐		☐		☐		☐
5.		pour		6.		wear	
	☐		☐		☐		☐

II. Look and match. (Nhìn tranh và ghép đáp án).

1.		sit
2.		juice
3.		popsicle

4.



pour

5.



eat

6.



wear

III. Listen and number (nghe và đánh số).



He reads books for three hours.



They watch TV for two hours.



It plays with the ball for one hour.



My dad runs for thirty minutes.